



小手撕不破

0~3岁 李素荣 编

瓜果蔬菜



黄河出版传媒集团
阳光出版社

píng guǒ

苹果



apple

xiāng jiāo

香蕉

banana





lí
梨

pear

táo zi

桃子

peach



pú táo
葡萄



grape

bō luó
菠萝

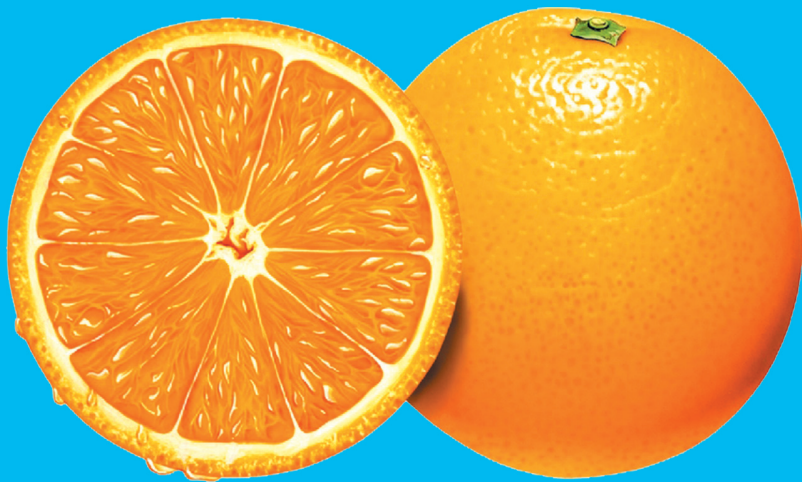


pineapple

chéng zi

橙子

orange



lì zhī

荔枝

litchi



jīn

jú

金橘

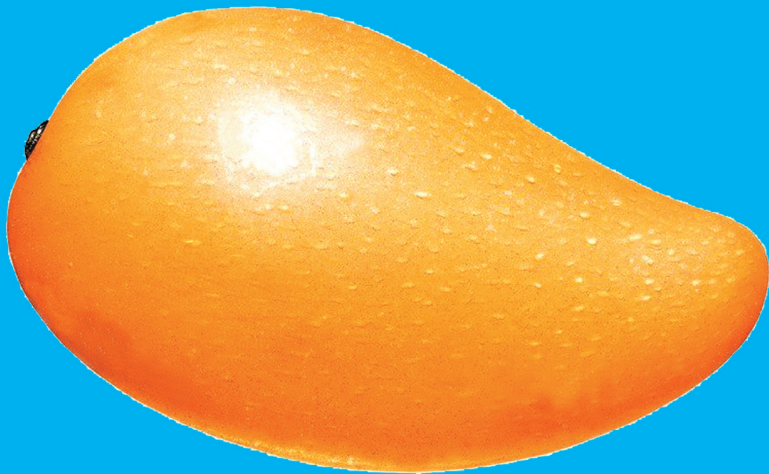
kumquat



máng guǒ

芒果

mango



watermelon

xī

guā

西瓜



níng méng

柠檬

lemon



yīng táo

樱桃



cherry

kiwi fruit



mí hóu táo

猕猴桃

tǔ dòu
土豆



potato

shēng cài

生菜



lettuce